

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số: 09/2020/HNGĐ-ST

Ngày 31-3-2020

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Hải Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mạnh Cường;

Bà Phạm Thị Ánh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hồng – Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 105/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 11/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lý Thị Th, sinh năm 1994; Đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Tr Qu, huyện Đ H, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở hiện nay: Bản Kh, xã Th L, huyện V Ch, tỉnh Yên Bái

- Bị đơn: Anh Lại Hữu A, sinh năm 1994; Đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Tr Qu, huyện Đ H, tỉnh Thái Bình. Anh Lại Hữu A hiện đang lao động tại Nhật Bản.

(Các đương sự đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn xin ly hôn và bản tự khai nguyên đơn chị Lý Thị Th trình bày

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lại Hữu A đăng ký kết hôn ngày 14/6/2016 tại UBND xã Tr Qu, huyện Đ H, tỉnh Thái Bình do hai bên tự nguyện. Trong thời gian chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, đến tháng 7/2017 anh Lại Hữu A đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, vợ chồng tiếp tục xảy ra mâu

thuần. Anh Lại Hữu A xúc phạm chị nhiều lần, không gửi tiền về nuôi con, hạnh phúc gia đình không có. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn với anh Lại Hữu A .

+Về nuôi con chung: Chị và anh Lại Hữu A có một con chung là Lại Phương Ng, sinh ngày 25/10/2016, hiện chị đang nuôi dưỡng. Ly hôn chị xin được nuôi con và không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

+Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh A không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lại Hữu A trình bày:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Th tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 14/6/2016 tại UBND xã Tr Qu, huyện Đ H, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Tháng 7/2017 anh đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, từ đó vợ chồng không liên lạc, không quan tâm đến nhau nên tình cảm ngày càng phai nhạt. Nay chị Th xin ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn.

+ Về nuôi con chung: Vợ chồng có một con chung là Lại Phương Ng, sinh ngày 25/10/2016, hiện đang ở với chị Th, ly hôn do ở xa không thể trực tiếp nuôi con được nên anh đồng ý để chị Th nuôi con, chị Th không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con anh đồng ý.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Anh và chị Th không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ theo quy định của pháp luật. Về nội dung có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Th và anh A có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị Th và anh Lại Hữu A kết hôn trên cơ sở

tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, tháng 7/2017 anh A đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, vợ chồng sống ly thân từ đó không ai quan tâm đến ai, dẫn đến tình cảm vợ chồng phai nhạt, chị Th xin ly hôn, anh A xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th và anh A đã trầm trọng, cả hai không còn quan tâm đến nhau, không muốn duy trì cuộc sống hôn nhân, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận cho chị Th được ly hôn anh A là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về nuôi con chung: Chị Th và anh A đều xác định vợ chồng có một con chung là Lại Phương Ng, sinh ngày 25/10/2016, hiện chị Th đang nuôi dưỡng. Ly hôn, chị Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, anh A cũng đồng ý để chị Th nuôi con. Xét thấy, cháu Ng hiện đang sinh sống cùng chị Th, cháu còn nhỏ, cần sự chăm sóc của người mẹ, vì vậy cần tiếp tục giao con cho chị Th nuôi dưỡng là phù hợp. Do chị Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, anh A đồng ý nên Tòa án không đặt ra giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con chung. Anh A có quyền đi lại thăm nom con chung

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th và anh A đều không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[2.4] Về án phí: Chị Th phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 84, 85, 86 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228, Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lý Thị Th được ly hôn anh Lại Hữu A
2. Về nuôi con chung: Xử giao con chung Lại Phương Ng, sinh ngày 25/10/2016 cho chị Lý Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh Lại Hữu A không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh A có quyền đi lại thăm nom con chung.
3. Về tài sản chung: Chị Th và anh A không có tài sản chung và nợ chung nên không đặt ra giải quyết.
4. Về án phí: Chị Lý Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Th đã nộp tại biên lai số 0009233 ngày 27/12/2019 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Bình sang thành án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt các đương sự. Chị Lý Thị Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, anh Lại Hữu A có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- UBND xã Tr Qu, h. Đ H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lương Hải Yến